

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số 61 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 21/ 11/ 2017

(V/v T/ c hôn nhân gia đình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Đức Lâm, ông Nguyễn Xuân Trường.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận-Thư ký TAND H. Hiệp Hòa

Đại diện VKSND H. Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh - Kiểm sát viên

Ngày 21/ 11/ 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 210/ 2017/ TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017 về việc " T/c hôn nhân và gia đình".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/QĐXX- ST ngày 03/ 10/ 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô ThịA - SN 1995 (Có mặt).

HKTT : Thôn Quế Sơn, xã Thái Sơn ,huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở : Thôn Thi Đua, xã Hòa Sơn ,huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn : Anh Nguyễn VănB - SN 1994 (Có mặt) .

HKTTvà nơi ở : Thôn Quế Sơn, xã Thái Sơn ,huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 14/ 8/ 2017, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là Ngô ThịA trình bày:

Chị Anh và anh Nguyễn VănB tự nguyện kết hôn và đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa tháng 12 năm 2013. Sau khi kết hôn anh chị chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp ý nhau. Vợ chồng và hai gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên tình cảm vợ chồng không còn .Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/ 2016 đến nay; từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống. Nay chịA thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anhB.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn C- Sinh ngày 16/ 8/2014, hiện đang ở với anhB do khi ly thân anhB không cho chị đón và nuôi con. Vợ

chồng ly hôn thì chịA yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anhB cấp dưỡng nuôi. Hiện nay chịA đang làm công nhân tại công ty điện tử Samsung, thu nhập hàng tháng ổn định từ 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ ,công sức và các vấn đề khác: ChịA không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn VănB tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay trình bày: AnhB thấy chịA trình bày về quan hệ hôn nhân là đúng sự thật . Nay chịA yêu cầu ly hôn thì anhB đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn C- Sinh ngày 16/ 8/2014, hiện đang ở với anhB . Vợ chồng ly hôn thì anhB yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chịA cấp dưỡng nuôi con . Hiện nay anhB đang mở xưởng mộc tại nhà, thu nhập hàng tháng ổn định từ 16.000.000 đồng đến 17.000.000 đồng .

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ ,công sức và các vấn đề khác: AnhB không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy :

Quan hệ hôn nhân : ChịA và anhB có đủ điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa tháng 12/ 2013 nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy chịA khởi kiện ly hôn là có căn cứ cần xem xét giải quyết theo Điều 51- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi sống hạnh phúc được một thời gian thì chịA và anhB phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên tình cảm vợ chồng không còn .Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/ 2016 đến nay; từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống.Tại phiên tòa hôm nay chịA vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn , anhB đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chịA và anhB đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài ,do vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chịA.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn C- Sinh ngày 16/ 8/2014.Vợ chồng ly hôn thì chịA và anhB đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử nhận định : ChịA hiện đang làm công nhân tại công ty điện tử Samsung, thu nhập hàng tháng ổn định từ 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng, đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung. AnhB mặc dù đang mở xưởng mộc tại nhà, thu nhập hàng tháng ổn định nhưng hiện đang thi hành án16 tù cho hưởng án treo về tội “ Cố ý gây thương tích ” . Mặt khác, con chung của chịA và anhB hiện 39 tháng tuổi, cần thiết phải có sự chăm sóc trực tiếp từ người mẹ; do vậy cần giao chịA trực tiếp nuôi dưỡng con chung là đúng quy định pháp luật, phù hợp với điều kiện của đương sự và bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần của cháu Nguyễn C.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị A không yêu cầu nên anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, tài sản riêng, nợ, công sức và các vấn đề khác: Chị A và anh B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng, việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng các điều 51, điều 56, điều 58, 81, 82, 83, 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147; 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, xử :

Quan hệ hôn nhân : Chị A được ly hôn anh B.

Về con chung: Giao chị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn C- Sinh ngày 16/ 8/2014 . Anh B có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng , giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con : Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Tài sản chung, tài sản riêng, nợ, công sức và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết.

Án phí sơ thẩm : Chị A phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ nội dung trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điều 51 và 56, điều 58, 81, 82, 83, 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147; 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án : Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị A:

- Quan hệ hôn nhân : Chị Ngô Thị A được ly hôn anh Nguyễn Văn B.

- Về con chung: Giao chị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn C- Sinh ngày 16/ 8/2014 . Anh B có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng , giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức có quyền theo quy định pháp luật thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo Điều 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con : Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung, tài sản riêng, nợ, công sức và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết.

Án phí sơ thẩm : Chị Ngô Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/ 2016/0001776, ngày 21/8/ 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND H. Hiệp Hòa

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa.

- Chi cục THADS H.Hiệp Hòa.
- Dương sự,
- UBND xã Thái Sơn
- Lưu.

Nguyễn Văn Kiên